NGHIÊN CỨU PHONG CÁCH ỨNG XỬ VĂN HOÁ HỒ CHÍ MINH

Trần Thùy Linh
Khoa Khoa học cơ bản, Trường Cao đẳng Lào Cai

Tóm tắt: *Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, những hành vi thể hiện trong công việc, trong sinh hoạt đời thường của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho chúng ta thấy chân dung của một nhà lãnh đạo uyên bác, tầm vóc trí tuệ vĩ đại, cùng với tình cảm nhân văn sâu sắc. Vì vậy, nó đã tạo nên sức hấp dẫn, tình cảm, sự ngưỡng mộ, khâm phục và thúc đẩy con người hướng tới chân, thiện, mỹ trong cuộc sống và công tác. Là vị lãnh đạo: "Chủ tịch Hồ Chí Minh cao mà không xa, mới mà không lạ, lớn mà không vĩ đại, sáng mà không choáng ngợp, gặp lần đầu mà quen đã lâu"*

Từ khóa: *Phong cách ứng xử, Hồ Chí Minh.*

A STUDY ON HO CHI MINH'S CULTURED BEHAVIORAL STYLE

Tran Thuy Linh
Faculty of Basic Sciences, Lao Cai College

Abstract: *Throughout his revolutionary life, the actions and behavior of President Ho Chi Minh in both his work and daily life reveal the portrait of a learned leader with profound intellect and deep humanistic values. His demeanor created a powerful appeal, evoking admiration, respect, and inspiration in people, guiding them toward truth, goodness, and beauty in both life and work. As a leader, President Ho Chi Minh was described as: "Lofty but not distant, modern but not unfamiliar, great but not overwhelming, radiant but not blinding, meeting once yet feeling like an old friend."*

Keywords: *Behavioral style, Ho Chi Minh.*

Nhận bài: 20/02/2025 *Phản biện: 21/03/2025* *Duyệt đăng: 25/03/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phong cách ứng xử Hồ Chí Minh mang một đặc trưng rất riêng, phong cách đó cho chúng ta thấy chân dung của một vị lãnh tụ đồng thời cũng là một công bộc của nhân dân, vừa có uy lực lại vừa có sức cuốn hút kỳ lạ. Người vừa là nhà chính trị sáng suốt, vừa là nhà thơ mẫn cảm; khẩn trương như một chiến sĩ, thanh thản như một triết gia, mềm dẻo mà cương nghị, cao cả mà thiết thực, vô cùng giản dị mà lại rất mực thanh tao, quan tâm cái lớn, không quên cái nhỏ, thấy rừng và thấy cả từng cây. Phong cách ứng xử tinh tế, đượm tính nhân văn ấy của Người không chỉ đặc trưng cho sự kết hợp hài hoà giữa văn hoá ứng xử phương Đông và văn hoá ứng xử phương Tây mà còn thể hiện rõ sự hoà quện giữa tính nhân dân,tính dân tộc và giá trị nhân loại.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1.Phong cách ứng xử của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn mang đậm nét văn hóa nhân văn, nhân bản vì con người.

Hồ Chí Minh luôn ứng xử dựa trên cơ sở của tình người, yêu thương con người đó là: lòng nhân đạo, tính nhân văn, là sự khoan dung, độ lượng trong hành xử ở cuộc sống. Với Người, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội - giai cấp đều phải đi đến giải phóng con người thì mới có ý nghĩa thiết thực. Chính vì vậy, đối với dân tộc Việt Nam dù ở bất kỳ nơi đâu, trên bất kỳ cương vị nào, làm công việc gì mục tiêu cuối cùng mà Người phấn đấu, hy sinh suốt cuộc đời luôn luôn là độc lập dân tộc và ấm no hạnh phúc cho nhân dân. Đây cũng chính là mục tiêu trong ứng xử, giao tiếp của Hồ Chí Minh. Khi trên cương vị Chủ tịch nước, trả lời phỏng vấn các nhà báo nước ngoài năm 1946, Người nói: "Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành" Mục tiêu nhất quán đó đã chi phối nguyên tắc ứng xử của Hồ Chí Minh trong mọi hoàn cảnh, điều kiện. Nguyên tắc nổi bật nhất của Người là "dĩ bất biến, ứng vạn biến"; tinh thần dĩ bất biến, ứng vạn biến không chỉ được Hồ Chí Minh ứng dụng trong một thời gian, một hoàn cảnh nhất định, mà thực sự trở thành phong cách ứng xử khoa học mà Người vận dụng ở mọi hoàn cảnh. Cái "bất biến" của Người là độc lập, tự do, ấm no hạnh phúc cho đồng bào, sự giàu mạnh của đất nước; là việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh và cái bất biến đó còn là lẽ phải, là chân lý của nhân dân tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên thế giới nói chung. Đối với nhân dân các dân tộc bị áp bức trên thế giới, mục tiêu và sự nghiệp giành độc lập dân tộc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt đời phấn đấu là tấm gương sáng, là nguồn cảm hứng để họ đứng lên giành và giữ vững nền độc lập của chính mình. Chủ tịch Hồ

Chí Minh đã khơi dậy khát vọng giải phóng cho tất cả các dân tộc thuộc địa.

Phong cách ứng xử nhân văn luôn cũng luôn được thể hiện rõ nét, trong cách ngoại giao, ứng xử theo phương châm coi trọng hòa hiếu, hòa bình, đề cao văn hóa đối thoại trong quan hệ với các nước, kể cả với kẻ thù xâm lược. Trong thời gian đầu, khi đất nước mới giành được độc lập, mặc dù biết rõ dã tâm quay lại xâm lược của thực dân Pháp, nhưng Người vẫn căn dặn cán bộ tuyên truyền: "Người Việt Nam có tiếng là nhân đạo. Đối với người Pháp, chúng ta nên giữ một thái độ khoan hồng để chia họ ra làm hai: Pháp thực dân và Pháp kiều. Việc tuyên truyền của anh em nên chú ý ở chỗ ấy. Cả với bọn Pháp thực dân là kẻ thù của ta, ta cũng đừng nên quá khắt khe"

Sau Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo truyền thống hòa hiếu và nhân đạo của cha ông khi đánh thắng giặc ngoại xâm trong phương cách đối xử với quân Pháp thất trận. Người căn dặn không nên sỉ nhục đối phương, vì như thế sẽ kích động tinh thần tự ái dân tộc Pháp. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước Người đã bày tỏ: "Tôi vô cùng công phẫn trước những tổn thất và tàn phá do quân Mỹ gây ra cho nhân dân và đất nước chúng tôi; tôi cũng rất xúc động thấy ngày càng có nhiều thanh niên Mỹ chết vô ích ở Việt Nam" Đây là sự đúc rút kinh nghiệm ứng xử ngoại giao đầy chất nhân văn trong quá trình dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam; là một "điểm nhấn" trong phong cách ứng xử Hồ Chí Minh, là điều mà Người học được từ những bậc tiền nhân của dân tộc và cũng là nét tinh túy của văn hóa phương Đông. Chính vì cái gốc văn hóa đó, Người luôn dành được sự thông cảm và thấu hiểu cao nhất của thế giới đối với sự nghiệp đấu tranh của nhân dân Việt Nam.

Trong công tác xây dựng Đảng, với đào tạo và bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, phong cách ứng xử của Người cũng thấm đẫm tinh thần nhân văn. Đó là khi tự phê bình và phê bình phải góp ý cho nhau một cách thẳng thắn, có tính xây dựng, vì mục đích, lợi ích chung chứ không vì quan điểm cá nhân mà trù dập, công kích, kéo bè, kéo cánh, nói xấu, hạ bệ lẫn nhau vì theo Người: "Phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người" tư tưởng trên thể hiện sự tôn trọng con người, tôn trọng nhân cách người cán bộ, đảng viên của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2.2.Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn làm chủ các tình huống ứng xử với phương pháp linh hoạt, tự nhiên, ân cần, giản dị, quần chúng và hiệu quả.

Theo chủ tịch Hồ Chí Minh khi đứng trước mọi vấn đề, mọi tình huống, việc quan trọng nhất là "Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy" Tức là phải bình tĩnh, suy xét, khéo léo trong các tình huống giao tiếp cụ thể. Khi tiếp xúc với các đối tượng khác nhau Hồ Chí Minh nghiên cứu, nắm chắc đối tượng để luôn có cách ứng xử phù hợp. Đối với nhân dân, bạn bè, đồng chí, anh em, là nguyên thủ quốc gia, lãnh tụ Đảng hay chỉ là những công nhân, nông dân bình thường thì Người vẫn có cách ứng xử rất tự nhiên, bình dị, rất cởi mở, chân tình, vừa chủ động, linh hoạt, lại vừa ân cần, tế nhị. Dù là ai khi tiếp xúc với Hồ Chí Minh đều thấy thoải mái, tự nhiên, xua tan đi mọi sự khác biệt về địa vị, thành phần xuất thân, giai cấp, tầng lớp, đảng phái, tôn giáo… Qua giao tiếp, Hồ Chí Minh đem đến cho mọi người ý thức về sự bình đẳng giữa những con người tự do và làm chủ, về sự yêu thương, quý mến con người, trân trọng con người; xóa ngay mọi ngăn cách, làm tiêu tan đi mọi nỗi hồi hộp, tạo ra không khí thoải mái, tự nhiên như những người thân trong một gia đình, như con cháu được quây quần bên người cha, người bác hiền hậu.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt đã thể hiện đậm nét và phong cách ứng xử quần chúng giản dị, ân cần chúng khi tiếp xúc với nhân dân. Khi giao tiếp với tất cả mọi người, từ những người nông dân đang lao động trên đồng ruộng cho đến người thương binh, bệnh binh đang nằm trên giường bệnh, từ bạn bè, đồng chí, anh em cho đến các cháu thiếu niên, nhi đồng Chủ tịch Hồ Chí Minh bao giờ cũng thể hiện thái độ tự nhiên, chân tình, cởi mở.

2.3. Phong cách ứng xử đối với chính mình

Đây là một phong cách ứng xử đặc biệt của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tự thấy, tự phê bình là đòi hỏi tự nhìn lại chính mình, đánh giá đúng, để vươn lên làm chủ bản thân mình trong sinh hoạt hàng ngày là không đơn giản. Người cho rằng, biết người không khó bằng biết mình; cái bệnh chủ quan thường thấy ở nhiều người là từ cái khó này mà ra. Người ta khen mình thì dễ, tự mình thấy mình

tốt, giỏi giang thì càng không khó; nhưng người khác chê mình thì nhiều lúc khó được chấp nhận; tự mình thấy cái dở, cái xấu của mình lại càng khó hơn Người nói: "Sợ phê bình, tức là "quan liêu hoá", tức là tự mãn tự túc, tức là "mèo khen mèo dài đuôi". Phong cách tự mình đối với bản thân mình không tự nhiên mà có và cũng không là phổ biến ở mọi người, mà nó chỉ có thể có được ở người qua trải nghiệm rèn luyện thực tiễn với hiểu biết, kiến thức sâu rộng cũng như tinh thần cầu thị đích thực.

Chính vì vậy, Hồ Chí Minh luôn làm chủ được bản thân, trong mọi điều kiện, hoàn cảnh. Là Chủ tịch Đảng cầm quyền, đứng đầu Nhà nước, trên "đỉnh cao quyền lực", nhưng trong ứng xử, Chủ tịch Hồ Chí Minh không bao giờ dựa vào quyền lực buộc mọi người phục tùng. Là một Chủ tịch nước, Người không muốn có đặc quyền nào. Và là một công dân, Người mong muốn được thực hiện quyền công dân của mình theo đúng quy định của Hiến pháp, pháp luật. Hồ Chí Minh coi việc mình làm Chủ tịch là do nhân dân ủy thác cho. Người tự cho mình là "người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận", là "người đày tớ trung thành của đồng bào". Suốt đời đấu tranh cho tự do, hạnh phúc của con người, nhưng đối với bản thân, Hồ Chí Minh thực hành một triết lý sống thanh khiết, giản dị. Hồ Chí Minh tự hành xử những điều đó trong cuộc sống, không phải vì muốn "tu luyện" hay "ép xác khổ hạnh" như các nhà tu hành; mà vì Người đã chọn sự ung dung, thư thái, tự tại cho cuộc sống riêng của mình. Người dồn tâm, dồn trí, dồn lực chăm lo cho nước, cho dân, thoát khỏi mọi sự cám dỗ quyền lực, tiền bạc, phú quý, không sa vào chủ nghĩa cá nhân. Trong công việc, phong cách ứng xử tôn trọng tập thể và dân chủ là sự thể hiện nhất quán của tư tưởng đạo đức vì dân, vì nước của Hồ Chí Minh. Phong cách đó được thể hiện từ việc lớn cho đến việc nhỏ: Chuẩn bị ra một nghị quyết hay dự thảo một văn kiện, viết một bài báo... Người thường đưa ra thảo luận trong tập thể Bộ Chính trị, tham khảo ý kiến những người xung quanh. Người tuân thủ chặt chẽ quy trình ra quyết định: Mọi vấn đề kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật... Người đều huy động sự tham gia của đội ngũ tri thức, chuyên gia trong bộ máy của Đảng và Nhà nước, yêu cầu chuẩn bị kỹ trao đổi rộng, sao cho mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều được cân nhắc kỹ lựa chọn thận trọng, để sau khi ban hành, ít phải thay đổi, bổ sung.

III. KẾT LUẬN

Giá trị văn hoá trong phong cách ứng xử của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn sống mãi với thời gian, là hành trang quý giá để Đảng và Nhà nước vận dụng trong triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống và "tự diễn biến", "tự chuyển hoá trong nội bộ. Hiện nay, trong bối cảnh chung của xu thế giao lưu, hội nhập ngày càng sâu rộng của đất nước và thế giới, con người Việt Nam đang chịu tác động từ nhiều chiều hướng khác nhau do đó vấn đề nâng cao văn hoá ứng xử của mỗi cá nhân vừa có ý nghĩa trực tiếp trước mắt, vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài trong sự nghiệp gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phạm Văn Đồng (1990), *Hồ Chí Minh một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp,* NXB Sự thật, Hà Nội, tr.17.
Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội (tr 187)
Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội (tr 172)
Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội (tr 602)
Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội (tr 272)
Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội (tr 279)
Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội (tr 301)